

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHTT
V/v xây dựng báo cáo tình hình, kết quả
tổ chức các cuộc thi, hội diễn, liên hoan
văn hóa, nghệ thuật giai đoạn 2018-
2023, phục vụ việc xây dựng Nghị quyết
của HĐND tỉnh.

Tân Yên, ngày tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng VH&TT, Trung tâm VHTT&TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Văn bản số 435/SVHTTDL-QLVH ngày 15/3/2024 của Sở VHTT&DL tỉnh Bắc Giang xây dựng báo cáo tình hình, kết quả tổ chức các cuộc thi, hội diễn, liên hoan văn hóa, nghệ thuật giai đoạn 2018- 2023, phục vụ việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh;

Chủ tịch UBND các huyện yêu cầu Trung tâm VH-TT&TT huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng xây dựng báo cáo tình hình, kết quả tổ chức các cuộc thi, hội diễn, liên hoan văn hóa, nghệ thuật giai đoạn 2018- 2023, phục vụ việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh (*có đề cương báo cáo gửi kèm*) và gửi Báo cáo về UBND huyện (qua Phòng VH&TT huyện) vào **ngày 23/3/2024**.

Yêu cầu Trung tâm VH-TT&TT huyện, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện và Giao cho Phòng VH&TT huyện đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Sở VHTT&DL tỉnh Bắc Giang trước ngày **25/3/2023** theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Tiến Vinh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình, kết quả tổ chức các cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật giai đoạn 2018-2023

I. Đặc điểm tình hình quá trình tổ chức thực hiện các cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

II. Kết quả tổ chức các cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật (*Theo Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản

2. Kết quả tổ chức các cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn văn hóa, nghệ thuật (số liệu chi tiết theo từng năm giai đoạn 2018- 2023). Cụ thể:

2.1. Năm 2018

- Tổng số cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn đã tổ chức:

- Đối với từng cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn:

+ Tên cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn:

+ Ban hành văn bản: Kế hoạch, Thẻ lệ, Thông báo, Quyết định thành lập BGK, Thư ký(*chỉ nêu tên văn bản*)

+ Số đơn vị (đoàn) tham gia:

+ Số người tham gia:

+ Thời gian tổ chức:

+ Địa điểm tổ chức

+ Tổng kinh phí/cuộc thi, hội thi, liên hoan, hội diễn:

+ Mức chi cụ thể cho Giải thưởng: Giải toàn đoàn (Giải nhất, Nhì, Ba, khuyến khích); Giải tiết mục (A,B,C, khuyến khích) và các giải phụ khác (áp dụng theo văn bản nào);

+ Mức chi bồi dưỡng cho Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Thư ký, MC.. ./cuộc (áp dụng theo văn bản nào).

+ Chi khác:

- Đánh giá khái quát hiệu quả mang lại:

2.2. Năm 2019

.....

2.3. Năm 2020

.....

2.4. Năm 2021

.....

2.5. Năm 2022

.....

2.6. Năm 2023

.....

Lưu ý: Trung tâm VH-TT&TT huyện báo cáo số cuộc thi, liên hoan, hội diễn do cấp huyện tổ chức; UBND cấp xã báo cáo số cuộc thi, liên hoan, hội diễn do cấp xã tổ chức);

III. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

1. Thuận lợi
2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân
 - a, Khó khăn, vướng mắc
 - b, Nguyên nhân
 - + Nguyên nhân khách quan
 - + Nguyên nhân chủ quan

IV. Biện pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc

Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền Trung ương và địa phương (nhất là ban hành các quy định, cơ chế, chính sách để tháo gỡ)